TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LONG THÀNH** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 56/2023/HS-ST
Ngày: 26/4/2023.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG THÀNH - TỈNH ĐỒNG NAI

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Mai Sỹ Tuân.
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Văn Huynh.
Ông Lưu Đức Chung

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Thanh Trúc – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành tham gia phiên tòa:*** Bà Vũ Thị Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 49/2023/TLST-HS ngày 29/3/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 57/2023/QĐXXST-HS ngày 11/4/2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn D (tên gọi khác T), sinh năm 1995 tại Đồng Nai *(có mặt)*.

Nơi đăng ký thường trú: Ấp X, xã L, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai.

Nơi sinh sống hiện nay: Ấp X, xã L, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai.

Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh. Quốc tịch: Việt Nam. Tôn giáo: Không.

Trình độ học vấn: Không biết chữ. Nghề nghiệp: Làm thuê.

Họ và tên cha: Nguyễn Văn H, sinh năm 1964.

Họ và tên mẹ: Trần Thị L, sinh năm 1966.

Gia đình bị cáo có 03 chị em, bị cáo là con thứ 03 và sống chung như vợ chồng với người phụ nữ tên D (không xác định được họ, năm sinh), có 01 con tên Nguyễn Thị Bích T (không xác định được năm sinh).

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã L, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai.

- *Bị hại:* Ông Trần Việt T, sinh năm 1971 (đã chết).

Địa chỉ: ấp H, xã T, huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang.

- *Người đại diện hợp pháp của bị hại:*

Anh Trần Thanh B, sinh năm 1995 *(có đơn xin vắng mặt).*

Địa chỉ: ấp H, xã T, huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Nguyễn Văn D không có bằng lái xe hạng A1 theo quy định. Lúc 12 giờ 15 phút ngày 03/4/2022, D điều khiển xe mô tô biển số 60C1-114.28 (loại dung tích xi lanh 97cm^3) chở ông Trần Việt T (ông T và D có mối quan hệ họ hàng) lưu thông trên đường Quốc lộ 51 hướng Biên Hòa đi Vũng Tàu từ ấp X xã L, huyện Long Thành đến thị trấn L để đi làm phụ hồ. Đến 12 giờ 50 phút cùng ngày, D điều khiển xe mô tô trên đi vào vòng xuyến nút giao đường Quốc lộ 51 với Cao tốc thành phố Hồ Chí Minh - Long Thành - Dầu Giây (có biển báo hiệu đi theo vòng xuyến), do D không nhường đường cho xe đi từ bên trái dẫn đến va chạm phía trước bên phải đầu xe ô tô biển số 60K-066.23 do anh Trần Hữu P điều khiển đang lưu thông từ bên trái vào vòng xoay để đi lên cao tốc Thành phố Hồ Chí Minh đi hướng Dầu Giây. Hậu quả, D và ông T bị ngã xuống đường được đưa đi cấp tại Bệnh viện đa khoa Đồng Nai. Đến 17 giờ 30 phút cùng ngày, ông T tử vong.

- Tại Sơ đồ hiện trường và biên bản khám nghiệm hiện trường tai nạn giao thông thể hiện:

Đoạn đường nơi xảy ra tai nạn là nơi giao nhau giữa đường Quốc lộ 51 và đường dẫn lên cao tốc (khu vực vòng xoay cao tốc).

Hướng nơi xảy ra tai nạn là hướng Vũng Tàu đi Biên Hòa trên Quốc lộ 51 với đường dẫn lên cao tốc hướng về Dầu Giây, mặt đường trải nhựa phẳng.

Lấy trụ đèn S9/142-A nằm ở bên trong lề phải của đường dẫn lên cao tốc theo hướng QL51 đi Dầu Giây làm điểm mốc cố định. Lấy mép đường bên phải theo hướng lưu thông Vũng Tàu đi Biên Hòa trên đường Quốc lộ 51 và lấy mép đường bên phải của đường dẫn lên cao tốc theo hướng Quốc lộ 51 đi Dầu Giây làm mép đường chuẩn.

Sau va chạm để lại các dấu vết sau:

(1) Vết cày xe mô tô biển số 60C1-114.28: Sau tai nạn tại hiện trường để lại vết cày xe mô tô biển số 60C1-114.28 đứt quãng liên tiếp dài 7,10m trên đường Quốc lộ 51. Dấu vết cày cách mép đường chuẩn trên đường Quốc lộ 51 là 0,90m. Cuối vết cày nằm tại xe mô tô biển số 60C1-114.28.

(2) Xe mô tô biển số 60C1-114.28: Sau tai nạn xe ngả về bên phải, đầu xe hướng về Biên Hòa, đuôi xe hướng về Vũng Tàu. Trục bánh xe trước cách mép đường chuẩn trên đường Quốc lộ 51 là 0,50m. Trục bánh xe sau cách mép đường chuẩn trên đường Quốc lộ 51 là 0,00m, cách trục bánh sau bên phải xe ô tô biển số 60K-066.23 là 8,70m.

(3) Xe ô tô biển số 60K-066.23: Sau tai nạn xe dừng trên đường dẫn cao tốc. Đầu xe hướng về Dầu Giây, đuôi xe hướng về Quốc lộ 51. Trục bánh trước bên phải cách mép đường chuẩn trên đường dẫn cao tốc là 4,90m, cách điểm mốc cố định là 11,10m. Trục bánh sau bên phải cách mép đường chuẩn trên đường dẫn cao tốc là 4,500m.

(4) Biển báo tại nơi giao nhau chạy theo vòng xuyến R303: Biển báo được đặt ở bên trong mép đường chuẩn. Điểm gần nhất của trụ biển báo cách trục bánh sau xe mô tô biển số 60C1-114.28 là 220m (Bút lục số 17-19)

- Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 1575/TT/2022 ngày 22/4/2022 của Trung tâm Pháp y Sở Y tế Đồng Nai kết luận nguyên nhân tử vong của Trần Việt T do chấn thương sọ não gây nứt sọ thái dương chẩm phải lan xuống đáy sọ, vỡ thân xương bướm phải, tụ máu dưới màng cứng vùng trán thái dương trái và vùng đáy sọ. Dập não thái dương hai bên diện rộng, chảy máu màng mềm lan tỏa hai bán cầu đại não. Dập xuất huyết trong chất trắng và chất xám địa não. Phù não. Nồng độ cồn trong máu 0,27mg/100ml (Theo Quyết định số 320/QĐ-BYT ngày 23/01/2014, trị số bình thường < 50,23 mg/100ml) (Bút lục số 39-40).

- Tại Bản kết luận giám định số 3011/KL-KTHS ngày 02/6/2022 của Phân Viện khoa học hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh kết luận:

(1). Xe ô tô biển số 60K-066.23 và xe mô tô biển số 60C1-114.28 có va chạm với nhau.

(2). Dấu vết trượt xước mặt ngoài phía bên phải xe ô tô biển số 60K-066.23 (cản trước, ốp đèn chiếu sáng) có chiều từ trước về sau phù hợp với dấu vết trượt xước gãy vỡ các chi tiết bên trái xe mô tô biển số 60C1-114.28 (đầu tay lái, cung trước chắn bùn bánh trước) có chiều từ trái sáng phải.

(3). Khi va chạm xe ô tô biển số 60K-066.23 chuyển động trên Quốc lộ 51, hướng từ Vòng xoay Cao tốc Long Thành - Dầu Giây lên cao tốc đi Dầu Giây; xe mô tô biển số 60C1-114.28 chuyển động hướng từ Vũng Tàu đi Biên Hòa.

(4). Ngoài các dấu vết trên, không phát hiện thấy dấu vết va chạm giữa xe ô tô biển số 60K-066.23 và xe mô tô biển số 60C1-114.28 với phương tiện, vật khác (Bút lục số 61).

- Tại Bản kết luận giám định số 4976/KL-KTHS ngày 02/6/2022 của của Phân Viện khoa học hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh kết luận:

+ Phía trước bên phải xe ô tô biển số 60K-066.23 và phía trước bên trái xe mô tô biển số 60C1-114.28 là vị trí va chạm đầu tiền giữa hai phương tiện.

+ Vị trí va chạm đầu tiên giữa hai phương tiện trên mặt đường nằm trong khu vực vòng xoay cao tốc, hướng từ Vũng Tàu đi Biên Hòa (Bút lục số 62).

Tại Công văn số 613/VECE-KTKT ngày 30/9/2022 của Công ty Cổ phần Dịch vụ kỹ thuật đường cao tốc Việt Nam trả lời:

1. Theo QCVN 41:2019/BGTVT- Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về báo hiệu đường bộ ban hành kèm theo Thông tư số 54/TT-BGTVT ngày 31/12/2019 của Bộ Gioa thông vận tải, biển báo R.303 "Nơi giao nhau chạy theo vòng xuyến" là biển hiệu lệnh có hiệu lực kể từ vị trí đặt biển và không quy định rõ khoảng cách hiệu lực của biển.

2. Việc ô tô di chuyển trên Quốc lộ 51 từ hướng Biên Hòa đi Vũng Tàu vào vòng xuyến của nút giao và chuyển hướng lên lối mở vào cao tốc hướng về Dầu Giây được xác định là ra khỏi vòng xuyến (Bút lục số 107).

Thu giữ, tạm giữ đồ vật tài liệu và xử lý vật chứng:

- 01 đĩa CD ghi lại hành vi phạm tội của Nguyễn Văn D chuyển theo hồ sơ vụ án. 01 xe mô tô biển số 60C1-114.28 kèm theo giấy chứng nhận đăng ký do Nguyễn Văn D là chủ sở hữu, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Long Thành đã trả lại cho D vào ngày 27/02/2023 (Bút lục số 101, 102, 104). 01 giấy phép lái xe hạng D mang tên Trần Hữu P, Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an huyện Long Thành đã trả lại cho anh P vào ngày 13/12/2022 (Bút lục số 100, 103).

- Đối với xe ô tô biển số 60C1-114.28 kèm theo các giấy chứng nhận đăng ký và giấy chứng nhận kiểm định do anh Nguyễn Văn H đứng tên chủ sở hữu. Chị Trần Thị Tuyết M (vợ anh H) thuê anh Trần Hữu P điều khiển xe ô tô trên để đi công việc thì xảy ra va chạm với xe mô tô biển số 60C1-114.28 do D điều khiển. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Long Thành đã trả lại cho chị M vào ngày 07/6/2022 (chị M nhận xe ô tô trên theo ủy quyền của anh H) (Bút lục số 98).

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra chị Trần Thị Tuyết M và anh Trần Hữu P (chủ xe và tài xế xe ô tô biển số biển số 60C1-114.28) đã hỗ trợ cho gia đình nạn nhân Trần Việt T số tiền 130.000.000 đồng. Gia đình nạn nhân Trần Việt T không yêu cầu bị cáo D bồi thường dân sự (Bút lục số 92-93).

- Đối với xe ô tô biển số 60C1-114.28 bị hư hỏng, chị M không yêu cầu D phải bồi thường (Bút lục số 93).

Tại bản Cáo trạng số 35/CT-VKSLT ngày 23/3/2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn D về tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*" theo điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Nguyễn Văn D từ 03 năm tù đến 03 năm 06 tháng tù về tội *"Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"*.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Long Thành, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng quy định của pháp luật.

[2] Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn D khai nhận:

Bị cáo Nguyễn Văn D không có bằng lái xe theo quy định, vào lúc 12 giờ 50 phút ngày 03/4/2022, tại Km 22 +200, Quốc lộ 51, thuộc ấp 2, xã L, Long Thành, Đồng Nai, bị cáo điều khiển xe mô tô biển số 60C1-114.28 chở ông Trần Việt T ngồi phía sau đi vào vòng xuyến nút giao đường Quốc lộ 51 với Cao tốc Thành phố Hồ Chí Minh - Long Thành - Dầu Giây (có biển báo hiệu đi theo vòng xuyến) theo hướng Vũng Tàu đi Biên Hòa. Lúc này, bị cáo không nhường đường cho xe đi từ bên trái tới dẫn đến va chạm phía trước bên phải đầu xe ô tô biển số 60K-066.23 do anh Trần Hữu P điều khiển đang lưu thông từ bên trái vào vòng xuyến để đi lên cao tốc đi hướng Dầu Giây. Hậu quả, bị cáo và ông T bị ngã xuống đường được đưa đi cấp tại Bệnh viện đa khoa Đồng Nai, đến 17 giờ 30 phút cùng ngày thì ông T tử vong.

Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với nội dung bản cáo trạng, lời khai của người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Văn D phạm tội *"Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"* theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi năm 2017.

Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trật tự an toàn giao thông công cộng dẫn đến thiệt hại tính mạng của người khác. Bị cáo không có giấy phép lái xe theo quy định nhưng vẫn điều khiển phương tiện giao thông, tại nơi đường giao nhau có báo hiệu đi theo vòng xuyến, bị cáo không nhường đường cho xe đi bên trái dẫn đến va chạm với phương tiện giao thông khác gây hậu quả nghiêm trọng làm một người ngồi trên xe bị cáo điều khiển ngã xuống đường chấn thương dẫn đến tử vong.

Vì vậy, cần có mức án tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, nhằm răn đe giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, được đại diện hợp pháp của bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt nên căn nhắc giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo khi lượng hình thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Tình tiết tăng nặng đối với bị cáo không có.

- Tình tiết giảm nhẹ là bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, được đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt theo quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi năm 2017.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Chị Trần Thị Tuyết M và anh Trần Hữu P (là chủ xe và tài xế xe ô tô biển số 60C1-114.28) đã bồi thường cho bị hại, đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên không xem xét giải quyết.

[6] Vật chứng vụ án:

- Tiếp tục lưu giữ tại hồ sơ vụ án 01 đĩa CD ghi lại hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Văn Dũng.

- Đối với 01 xe mô tô biển số 60C1-114.28 kèm theo giấy chứng nhận đăng ký do Nguyễn Văn D là chủ sở hữu, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Long Thành đã trả lại cho D vào ngày 27/02/2023 là đúng quy định pháp luật.

- Đối với 01 giấy phép lái xe hạng D mang tên Trần Hữu P, Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an huyện Long Thành đã trả lại cho anh P vào ngày 13/12/2022 là đúng quy định pháp luật.

- Đối với xe ô tô biển số 60C1-114.28 kèm theo các giấy chứng nhận đăng ký và giấy chứng nhận kiểm định do anh Nguyễn Văn H đứng tên chủ sở hữu. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Long Thành đã trả lại cho chị Trần Thị Tuyết M (là vợ anh H) vào ngày 07/6/2022 (chị M nhận xe ô tô trên theo ủy quyền của anh H) là đúng quy định pháp luật.

[7] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn D phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Đối với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành đề nghị áp dụng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, mức hình phạt đối với bị cáo là phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn D phạm tội *"Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"*.

1. Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi năm 2017:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn D **03 (ba)** năm tù về tội *"Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"*. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt để thi hành án.

2. Về trách nhiệm dân sự: Chị Trần Thị Tuyết M và anh Trần Hữu P (là chủ xe và tài xế xe ô tô biển số 60C1-114.28) đã bồi thường cho bị hại, đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên không xem xét giải quyết.

3. Vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tiếp tục lưu giữ tại hồ sơ vụ án 01 đĩa CD ghi lại hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Văn D.

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo Nguyễn Văn D phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đại diện hợp pháp của bị hại được kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Đồng Nai.*
- *VKSND, CA - H.Long Thành.*
- *Chi cục THA.DS H.Long Thành.*
- *Bị cáo, bị hại.*
- *Lưu: Hồ sơ, VP, BP, TP.*

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Mai Sỹ Tuân